

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà nội, ngày ...tháng...năm...

HỢP ĐỒNG THUÊ XE CƠ GIỚI

Số:/HĐTXCG –

- Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ.....;
- Căn cứ khả năng và nhu cầu của các bên.

Hôm nay, tại địa chỉ:, ngày.....thángnăm..... chúng tôi gồm:

BÊN CHO THUÊ (BÊN A):

Công ty:

Địa chỉ trụ sở:

Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số:.....cấp ngàytháng.....năm....

Mã số thuế:

Số điện thoại: Số Fax/email (nếu có):

Người Đại diện theo pháp luật: Ông/bà:

Căn cứ đại diện:

Số tài khoản:chi nhánh.....- Ngân hàng.....

(Nếu là cá nhân thì cung cấp thông tin sau:

Ông/bà:..... Sinh ngày:

Số CMND/CCCD:..... Cấp ngày....tháng....năm..... Do.....

Địa chỉ thường trú:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số điện thoại:.....)

Và:

BÊN THUÊ (BÊN B):

Ông/bà:..... Sinh ngày:

Số CMND/CCCD:..... Cấp ngày....tháng....năm..... Do.....

Địa chỉ thường trú:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số điện thoại:.....

Cùng thỏa thuận ký kết Hợp đồng thuê xe cơ giới số: ngày...tháng...năm... để ghi nhận việc Bên A cho bên B thuê xe cơ giới. Nội dung cụ thể như sau:

Điều 1: Mục đích của hợp đồng

- Bên B có nhu cầu và bên A đồng ý cho thuê xe cơ giới là xe..... để
- Thời gian thuê xe: Bên A đồng ý cho bên B thuê xe từ ngày .../.../..... đến ngày .../.../.....

Điều 2: Đối tượng của hợp đồng:

- Loại xe cơ giới: Biển kiểm soát.....
- Giấy đăng kiểm..... Màu xe:.....
- Tình trạng của xe khi thuê: Còn đủ gương chiếu hậu, các thiết bị trong xe còn sử dụng được, động cơ chạy tốt,.....

Điều 3: Giá cả và phương thức thanh toán

1. Giá thuê xe là:..... (Bằng chữ:.....) (Giá trên chưa bao gồm thuế GTGT).
2. Phương thức thanh toán: chia làm 2 đợt
3. Đợt 1: ngay sau khi ký hợp đồng, bên B thanh toán trước cho bên A số tiền là.....
4. Đợt 2: sau khi bên B giao lại xe cho bên A, bên B sẽ thanh toán số tiền còn lại là.....
5. Các chi phí khác phát sinh khác:.....

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Bên A có quyền:

- Đơn phương chấm dứt hợp đồng và yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu bên B vi phạm hợp đồng.
- Yêu cầu bên B giao xe và thanh toán tiền đúng hạn

2. Nghĩa vụ của bên A:

- Đảm bảo giao xe và giấy tờ cho bên B đúng loại và chất lượng như tại Điều 1.
- Chịu trách nhiệm pháp lý về nguồn gốc và quyền sở hữu xe.
- Và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Bên B có quyền:

- Kiểm tra tình trạng xe trước khi nhận từ bên A.
- Đơn phương chấm dứt hợp đồng, yêu cầu bên A hoàn trả lại số tiền đã thanh toán và bồi thường thiệt hại khi chứng minh được bên A có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng hợp đồng.

2. Bên B có nghĩa vụ:

- Chịu trách nhiệm khi xe bị hư hỏng hoặc gây tai nạn trong quá trình thuê xe.
- Thanh toán số tiền còn lại đúng hạn.
- Bồi thường thiệt hại nếu để xảy ra mất xe. Số tiền bồi thường là% so với giá trị xe vào thời điểm thuê xe.
- Trả xe đúng hạn. Nếu giao chậm sẽ
- Bảo quản xe trong điều kiện tốt nhất
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Các thỏa thuận khác

1. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các thỏa thuận trong Hợp đồng này.

2. Những nội dung không được thỏa thuận trong Hợp đồng này thì áp dụng các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan;

Điều 7. Giải quyết tranh chấp

- Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau biết tình hình thực hiện hợp đồng, nếu có gì bất lợi phát sinh, các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực giải quyết trên cơ sở thương lượng, bình đẳng, có lợi (có lập biên bản).
- Trường hợp các bên không tự giải quyết được mới đưa việc tranh chấp ra Tòa án giải quyết.

Điều 8: Hiệu lực của hợp đồng

- Hợp đồng này có hiệu lực từ ... giờ ... ngày ... đến ... giờ ... ngày
- Hai Bên thừa nhận rằng mình đã đọc, hiểu rõ và chịu sự ràng buộc của Hợp đồng, đồng thời cam kết thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng. Tất cả các điều khoản khác không được quy định trong Hợp đồng sẽ được hiểu và áp dụng theo đúng các quy định pháp luật hiện hành của Việt nam.
- Hai Bên đảm bảo rằng cá nhân ký kết Hợp đồng thay mặt cho mỗi bên là người có đủ thẩm quyền ký vào Hợp đồng.
- Hợp đồng này tự động hết hiệu lực sau khi Hai bên thanh lý hợp đồng.
- Hợp đồng này gồm trang, có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng được lập thành hai (02) bản bằng tiếng Việt, các bản đều có hiệu lực pháp luật như nhau; mỗi bên giữ một (01) bản.

Bên A
(ký và ghi rõ họ tên/đóng dấu)

Bên B
(ký và ghi rõ họ tên)